

Bản án số: 20/2021/HNGĐ-ST
Ngày 19-3-2021
V/v “tranh chấp ly hôn,
nuôi dưỡng con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Tuấn Kiệt**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hoàng Long
2. Ông Lý Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Hưng – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện TL, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 19 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 20/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp “*Hôn nhân ly hôn, nuôi dưỡng con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1990 (có mặt)

Trú tại: khu vực BL, phường PT, quận Ô M, thành phố CT.

Bị đơn: Anh **Lý Văn X**, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Trú tại: ấp ĐM, xã ĐT, huyện TL, thành phố CT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 06-01-2020 và trình bày của các đương sự, vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị K với anh Lý Văn X tự nguyện tìm hiểu tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện TL năm 2008. Vợ chồng chung sống với nhau có 02 con chung tên Lý Hoài N (nam), sinh ngày 22/5/2008; Lý Khánh N1 (nữ), sinh ngày 21/5/2014, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh X không chịu lao động kiếm tiền để lo cho cuộc sống gia đình mà cờ bạc, đánh số đề, mặc dù vợ chồng có nhà riêng nhưng anh X để vợ con phải sống cực khổ, thiếu thốn, chị thì làm nông thu nhập cũng không ổn định. Từ đó chị thấy cuộc sống quá khó khăn, đã bỏ về nhà cha mẹ ruột 02 tháng nay và đã ly thân từ đó đến nay. Nay chị yêu cầu:

- Về hôn nhân: Yêu cầu ly hôn với anh Lý Văn X.
- Về con chung: Lý Hoài N (nam), sinh ngày 22/5/2008; Lý Khánh N1 (nữ), sinh ngày 21/5/2014. Chị đồng ý giao 02 con cho anh X nuôi dưỡng đến trưởng thành, chị không phải cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có

Anh Lý Văn X trình bày: Anh thừa nhận thời gian xây dựng hôn nhân với chị K, có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐT, huyện TL năm 2008. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng đến khoảng đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh cũng có cờ bạc nhưng nay đã không còn chơi, anh cũng có đi làm công ty nhưng thu nhập không ổn định từ đó túng thiếu, nhưng nguyên nhân chính chị K xin ly hôn với anh là do chị K không còn thương anh nữa chứ không phải do khó khăn về kinh tế, anh vẫn còn thương vợ, cũng năn nỉ vợ. Chị K đã bỏ về nhà cha mẹ ruột ở cách đây hơn 02 tháng, vợ chồng đã ly thân từ đó đến nay.

- Về hôn nhân: Anh không đồng ý ly hôn với chị K.
 - Về con chung: Lý Hoài N (nam), sinh ngày 22/5/2008; Lý Khánh N1 (nữ), sinh ngày 21/5/2014, hiện đang sống với anh, nếu trường hợp phải ly hôn với chị K, anh yêu cầu được nuôi 02 con đến trưởng thành, không yêu cầu K cấp dưỡng nuôi con.
 - Về tài sản chung, nợ chung: Không có
- Tại phiên tòa, chị K vẫn giữ nguyên yêu cầu. Anh X vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Chị Nguyễn Thị K khởi kiện xin ly hôn với anh Lý Văn X, về nuôi con nên xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình; bị đơn cư trú ấp Đông Mỹ, xã ĐT, huyện TL nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TL theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do nên xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị K và anh X tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 23/4/2008 tại Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện TL năm 2008 nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Nguyên tắc của hôn nhân phải được xây dựng trên cơ sở tự nguyện, tiến bộ, xây dựng gia đình ấm no hạnh phúc; các

thành viên trong gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Xét chị K trình bày, thời gian sau này anh X không lo lao động kiếm tiền để lo cuộc sống vợ con mà có tính cờ bạc, đánh số đề, các con thiếu thốn vất vả, có lúc chị và các con phải ăn mì gói, cuộc sống như vậy chị không thể nào tiếp tục sống với anh X. Tại phiên hòa giải, anh X trình bày còn thương vợ không muốn ly hôn nhưng không có giải pháp, thái độ dễ hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tòa án cho anh chị một thời gian để suy nghĩ đoàn tụ nhưng khi được Tòa án triệu tập để hòa giải lại thì anh X vắng mặt không lý do, cho thấy anh không còn thiết tha gì đến việc hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị K. Qua đó thể hiện, mâu thuẫn gia đình anh chị thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Nay chị K yêu cầu xin ly hôn với anh X là có căn cứ nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Chị K và anh X xác định vợ chồng có 02 con chung họ và tên là Lý Hoài N (nam), sinh ngày 22/5/2008; Lý Khánh N1 (nữ), sinh ngày 21/5/2014. Khi ly hôn, chị K cũng đồng ý giao 02 con cho anh X nuôi dưỡng đến trưởng thành chị không phải cấp dưỡng nuôi con, phía anh X cũng thống nhất 02 con anh sẽ tiếp tục nuôi dưỡng, anh đại diện các con không yêu cầu chị K cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét giải quyết. Song, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con là thiêng liêng nên người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở chị K thực hiện quyền này.

[5] Về tài sản chung: Chị K và anh X xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về nợ chung: Chị K và anh X xác định không có.

[7] Về án phí: Chị K phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2015;

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 227, 228, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị K được ly hôn với anh Lý Văn X.

2/ Về con chung: Giao 02 con chung họ và tên là Lý Hoài N (nam), sinh ngày 22/5/2008; Lý Khánh N1 (nữ), sinh ngày 21/5/2014 cho anh Lý Văn X trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho chị K, không ai được quyền cản trở chị K thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3/ Về tài sản chung: Chị K và anh X xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về nợ chung: Chị K và anh X xác định không có.

5/ Về án phí sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị K phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị K đã nộp theo biên lai thu số 016133 ngày 19/01/2021 (chị K đã thực hiện xong).

Trong hạn 15 ngày: kể từ ngày tuyên án đối với nguyên đơn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định đối với bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND H. TL;
- Chi cục THADS H. TL;
- TAND TP. Cần Thơ;
- UBND xã DT;
- Lưu hồ sơ vụ án

Bùi Tuấn Kiệt

